

Chủ tài khoản:	BAO DIEN TU VTC NEWS
Số tài khoản:	1053494442
Địa chỉ:	TOA NHÀ 46, NGO 230 LAC TRUNG HA NOI
CIF:	5619821
Loại tiền:	VND
Từ:	12/04/2025
Đến:	18/04/2025

Số dư đầu kỳ	373.703.777,00	359.345.277,00	Mô tả
Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	
4/18/2025	5209 - 76093	100.000,00	721017.180425.113217.Giup do
4/18/2025	5189 - 99013	100.000,00	250 18 FT25108201798038
4/18/2025	5219 - 77474	100.000,00	0200970422041809395520257515859
4/17/2025	5241 - 81469	200.000,00	730.99013.093956.Giup do 25018
4/15/2025	5212 - 63984	10.000,00	311052.180425.093032.NTV chuyen
4/15/2025	5213 - 58021	10.000,00	lien giup do 25017
4/15/2025	5242 - 47929	250.000,00	MBVCB.9191647076.giup do 25011.
4/15/2025	5225 - 59445	100.000,00	CT lu 0481000756215 LE DO
4/15/2025	5189 - 33107	100.000,00	HOANG YEN toi 1053494442 BAO
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	DIEN TU VTC NEWS
4/15/2025	5215 - 13603	100.000,00	693294.150425.195501.NGUYN
4/15/2025	5390 - 16894	300.000,00	NGOC PHUNG Giup do 25018
4/15/2025	5189 - 33107	100.000,00	FT25105846680896
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	680736.150425.195247.NGUYN
4/15/2025	5390 - 16894	300.000,00	NGOC PHUNG Giup do 25017
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	FT25105255150594
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9166299798.Giup do 25018.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 0011004216080 PHAM BA
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	NANG toi 1053494442 BAO DIEN TU
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	IBBZ0305557047.059445.VTC
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	NEWS chuyen tien doc gia ung ho gia
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	dinh be Le Trung Gia Bao o Quang
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	Nam
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097040504151114382025P81V01
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	4908.33107.111438.Vietcombank.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	1053494442.Giup do 25018.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.911803034.Giup do 25018.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 027100088630 NGUYEN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	THANH TRUNG toi 1053494442 BAO
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	DIEN TU VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9159520129.Giup do 25015.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 0851000015577 NGUYEN MAI
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	PHUONG toi 1053494442 BAO DIEN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	TU VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	232917.140425.221010.Ung ho ms
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097042204141628232025ATFP2
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	32353.21103.162824.Giup do 25016
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097042204141627342025JUX4
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	20142.16894.162735.Giup do 25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9154735949.giup do 25017.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 0011004042498 LUYEN THI
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	UT toi 1053494442 BAO DIEN TU
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097048804141110282025jBBA35
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	6687.92399.141009.GIUP DO 25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097048804140813292025nw1B40
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	3039.23496.081310.GIUP DO 25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9149399952.Giup do 25017.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 1021322051 PHAM THI NGOC
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	HUYEN toi 1053494442 BAO DIEN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	TU VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	000294.130425.234654.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	250 16 FT25104097284447
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	999122.130425.234608.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	250 17 FT 25104077096701
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	997608.130425.234510.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	250 18 FT25104119901633
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	827029.130425.115507.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	250 18 FT25104745202000
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.913913359.Giup do 25018.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 0121000311311 VO QUOC
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	VIET toi 1053494442 BAO DIEN TU
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.913751514153.Giup do 25018.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 1030726548 VU VAN DOAN toi
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	1053494442 BAO DIEN TU VTC
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9136998110.Giup do 25018.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	CT lu 1031011180 TRAN QUOC
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	HUNG toi 1053494442 BAO DIEN TU
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	767562.120425.210702.NGUYN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	NGOC PHUNG Giup do 25016
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	FT25104101508754
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	6554072.120425.204237.Pham Van
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	Canh chuyen tien giup do 25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	FT25104155170224
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097041504121857322025jL764
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	256.2457.185732.Giup do 25017
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	831507.120425.173857.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	250 18
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9130886072.TRA XUAN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	BINH chuyen tien Giup do 25018.CT
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	lu 1023297780 TRA XUAN BINH toi
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	1053494442 BAO DIEN TU VTC
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	390476.120425.130939.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	25012
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	PAKTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MSE.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	84262346850.20250412.8426234685
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	0-0886217005_Giup do 25017
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	0200970405041210392920251QE30
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	20565.28749.103929.Vietcombank.
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	1053494442.Giup do 25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097048804120920532025MMF659
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	731.80269.092034.TO XUAN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	TRUONG CHUYEN TIEN LUNG HO
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	250 18
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	507629.120425.090616.giup do25018
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	MBVCB.9126561699.giup me con chi
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	hoa CT lu 1018868285 SON BICH
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	PHUONG toi 1053494442 BAO DIEN
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	TU VTC NEWS
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	521632.120425.071309.Giup do
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	25017 FT25102889748118
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	020097048804112310372025h7UU5
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	07359.94128.231019.GIUP DO
4/15/2025	5243 - 78585	100.000,00	25017
<b>Tổng số</b>		<b>8.735.000,00</b>	

**Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!**

**VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai**

Ghi chú: Sao kê này không thay cho các cam kết của Ngân hàng TMCP Ngoại thương về các nghĩa vụ của khách hàng được xác nhận với bản thư ba.

Postal address: 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE HANOI - VIETNAM  
 Telex: (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift: BFTV VNXX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13